TRUNG TÂM CÔNG BÁO VÀ TIN HỌC
ttcbth@quangngai.gov.vn
08.12.2023 16:13:02 +07:00

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 08/12/2023 16:02:33

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 45/2023/QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 2367/TTr-SVHTTDL ngày 30 tháng 10 năm 2023 và Công văn số 2792/SVHTTDL ngày 01/12/2023; ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 211/BC-STP ngày 04 tháng 10 năm 2023 và ý kiến thống nhất của thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã,

thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Vụ pháp chế (Bộ VHTTDL);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- BTT Uỷ ban MTTQVN tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Hiệp hội Du lịch tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PTTH tỉnh;
- VPUB: PVP, KTTH, KTN, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX(t)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Đặng Văn Minh

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH
Mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Quyết định số 45 /2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về mô hình quản lý đối với các khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã được công nhận theo quy định, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động tại khu du lịch cấp tỉnh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh là các đơn vị do cơ quan Nhà nước thành lập có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý khu du lịch cấp tỉnh.

2. Tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh là các tổ chức do doanh nghiệp thành lập trên cơ sở doanh nghiệp trực tiếp đầu tư xây dựng khu du lịch và được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh.

3. Ban quản lý chuyên ngành là các đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập theo quy định của pháp luật hoạt động trong các lĩnh vực di sản văn hóa, lâm nghiệp, đa dạng sinh học, thủy sản và các ngành, lĩnh vực khác có liên quan đến hoạt động tại khu du lịch cấp tỉnh.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý khu du lịch cấp tỉnh

1. Quản lý khu du lịch cấp tỉnh phải tuân thủ quy định pháp luật.

2. Quản lý, đầu tư xây dựng, khai thác khu du lịch cấp tỉnh phải tuân thủ các quy hoạch phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh, chương trình, đề án phát triển du lịch của tỉnh.

Chương II
CÁC MÔ HÌNH QUẢN LÝ KHU DU LỊCH CẤP TỈNH

Điều 5. Các mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh

1. Mô hình đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh do cơ quan Nhà nước thành lập theo quy định pháp luật.

2. Mô hình tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh do doanh nghiệp thành lập.

Điều 6. Thành lập, tổ chức lại, giải thể các mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh

1. Thành lập, tổ chức lại, giải thể mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh do cơ quan Nhà nước thành lập

a) Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh được thực hiện theo quy định của pháp luật về thành lập, tổ chức lại, giải thể đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Đối với khu du lịch cấp tỉnh nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có phần diện tích khu du lịch cấp tỉnh lớn hơn (hoặc có hoạt động du lịch phát triển hơn) chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện còn lại trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, tổ chức lại đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh;

c) Đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh được thành lập sau khi khu du lịch được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh theo quy định tại Điều 27 Luật Du lịch năm 2017;

d) Căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giao cho đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh thuộc thẩm quyền quản lý một hoặc nhiều khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn huyện;

đ) Cơ cấu tổ chức của đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh thực hiện tự chủ về tổ chức bộ máy theo quy định của pháp luật về thành lập, tổ chức lại, giải thể đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể mô hình tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh do doanh nghiệp thành lập thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và pháp luật khác có liên quan.

Chương III
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC MÔ HÌNH QUẢN LÝ KHU DU LỊCH CẤP TỈNH

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh do cơ quan Nhà nước thành lập

1. Nhiệm vụ, quyền hạn phục vụ quản lý nhà nước

a) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn nghiên cứu, xây dựng trình đơn vị chủ quản ban hành theo thẩm quyền các quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển khu du lịch cấp tỉnh trung hạn, hàng năm và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tham gia ý kiến đối với các dự án đầu tư, điều chỉnh quy hoạch trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh;

c) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn nghiên cứu, xây dựng trình đơn vị chủ quản về các chủ trương, chính sách đặc thù, chính sách ưu đãi thu hút đầu

tư phát triển dự án khu du lịch cấp tỉnh đảm bảo phù hợp với các quy hoạch của cơ quan có thẩm quyền;

d) Tham mưu đề xuất cơ quan có thẩm quyền về cung cấp dịch vụ và định mức, giá cả dịch vụ, sản phẩm cung cấp cho du khách tại khu du lịch cấp tỉnh;

đ) Tham mưu nghiên cứu, xây dựng Quy chế phối hợp quản lý đối với khu du lịch cấp tỉnh nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên; xây dựng và ký kết Quy chế phối hợp quản lý khu du lịch cấp tỉnh với Ban quản lý chuyên ngành đóng trên địa bàn (nếu có);

e) Quản lý, kiểm tra và giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật của các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, các tổ chức, cá nhân liên quan; giám sát chất lượng dịch vụ trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh; quản lý hoạt động của hướng dẫn viên du lịch tại điểm; lập biên bản ban đầu, bảo vệ hiện trường, bảo quản tang vật vi phạm, kịp thời báo cáo với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật;

g) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn xây dựng và triển khai kế hoạch quản lý bảo vệ, bảo tồn nâng cao giá trị, đa dạng hóa tài nguyên du lịch trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh theo quy định của pháp luật;

h) Bảo đảm trật tự, an toàn cho khách du lịch, phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn; vệ sinh môi trường; phục vụ công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh; không để xảy ra sai phạm liên quan tới công tác quản lý trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh;

i) Ban hành và phổ biến, hướng dẫn thực hiện nội quy, kế hoạch bảo vệ môi trường, phương án ứng phó với sự cố môi trường, các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn cho khách du lịch trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh;

k) Nghiên cứu, đánh giá, xác định sức chứa của khu du lịch cấp tỉnh để quản lý và tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên du lịch;

l) Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Điều 10 Quy định này.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn cung cấp dịch vụ công

a) Tổ chức, cung cấp dịch vụ hướng dẫn, thuyết minh phục vụ khách du lịch;

b) Nghiên cứu, xây dựng, phát triển sản phẩm, thương hiệu của khu du lịch cấp tỉnh; tổ chức, tham gia tổ chức các hoạt động xúc tiến, quảng bá khu du lịch cấp tỉnh; ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại để cung cấp thông tin, ấn phẩm quảng bá du lịch;

c) Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về nghiệp vụ du lịch, văn hóa, ứng xử, ngoại ngữ cho đội ngũ nhân viên thuộc đơn vị và nhân viên, người lao động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh;

d) Xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch; tiếp nhận giải quyết khiếu nại, phản ánh, kiến nghị, đề xuất, góp ý của khách du lịch trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh;

đ) Thu, nộp, quản lý và sử dụng ngân sách được giao, các loại phí tham quan, giá dịch vụ, sản phẩm phục vụ du khách tại khu du lịch cấp tỉnh và các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có);

e) Quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao, thực hiện quản lý ngân sách được phân bổ hàng năm và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật;

g) Thực hiện một số nhiệm vụ liên quan khác theo quy định.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh do doanh nghiệp thành lập

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các điểm g, h, i, k, l khoản 1 và các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 7 Quy định này.

2. Cung cấp sản phẩm, dịch vụ, giá, niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết các sản phẩm, dịch vụ phục vụ du khách tại khu du lịch cấp tỉnh.

3. Quản lý chất lượng dịch vụ du lịch trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh.

Điều 9. Cơ chế phối hợp

1. Cơ chế phối hợp của đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh tại khoản 1 Điều 5 Quy định này

a) Đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để quản lý và phát triển khu du lịch cấp tỉnh;

b) Đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban quản lý chuyên ngành (nếu có liên quan đến hoạt động khu du lịch cấp tỉnh) xây dựng Quy chế phối hợp quản lý khu du lịch cấp tỉnh.

2. Cơ chế phối hợp của Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn phối hợp với đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ liên quan tới công tác quản lý và phát triển khu du lịch cấp tỉnh.

3. Cơ chế phối hợp trong quản lý khu du lịch cấp tỉnh nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

4. Nội dung Quy chế phối hợp quản lý khu du lịch cấp tỉnh gồm các nội dung cơ bản: Phạm vi, đối tượng điều chỉnh, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, nguyên tắc và nội dung phối hợp, mối quan hệ công tác giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện.

Điều 10. Chế độ báo cáo

1. Đơn vị, tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất theo quy định của pháp luật gồm:

a) Báo cáo định kỳ hằng tháng, hằng quý, 06 tháng và hằng năm về công tác quản lý khu du lịch cấp tỉnh;

b) Báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Yêu cầu báo cáo, thời gian chốt số liệu báo cáo trong chế độ báo cáo định kỳ, thời hạn gửi báo cáo thực hiện theo Quyết định số 37/2020/QĐ –UBND ngày 19/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

3. Báo cáo định kỳ gửi về Sở Văn hóa,Thể thao và Du lịch (cơ quan chuyên môn về du lịch cấp tỉnh), Ủy ban nhân dân cấp huyện.

4. Báo cáo đột xuất theo yêu cầu đột xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 11. Cơ chế tài chính

1. Đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy định này thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Cơ chế tài chính của tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy định này thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và pháp luật khác có liên quan.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm:

a) Hướng dẫn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan tới công tác quản lý khu du lịch cấp tỉnh;

b) Định hướng, quy hoạch phát triển khu du lịch cấp tỉnh; định hướng công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa;

c) Tham gia thẩm định các đề án, dự án trọng điểm, quy hoạch phát triển khu du lịch cấp tỉnh;

d) Tham mưu thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận khu du lịch cấp tỉnh theo quy định;

đ) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ hướng dẫn viên du lịch tại điểm;

e) Hỗ trợ các hoạt động xúc tiến, quảng bá khu du lịch cấp tỉnh trong chương trình xúc tiến du lịch của tỉnh;

g) Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong quản lý và kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch cấp tỉnh;

h) Trình UBND tỉnh xem xét ban hành Quy chế phối hợp quản lý khu du lịch cấp tỉnh nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên;

i) Hỗ trợ, hướng dẫn khu du lịch cấp tỉnh xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin, hỗ trợ phục vụ khách du lịch.

2. Các sở, ban ngành liên quan

a) Hướng dẫn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật thuộc phạm vi ngành quản lý liên quan tới công tác quản lý khu du lịch cấp tỉnh;

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra về việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi ngành quản lý đối với khu du lịch cấp tỉnh;

c) Tham gia thẩm định, góp ý các đề án, dự án trọng điểm, quy hoạch phát triển khu du lịch cấp tỉnh;

d) Chỉ đạo Ban quản lý chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý (nếu có liên quan đến hoạt động khu du lịch cấp tỉnh) phối hợp với đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh xây dựng và ký kết ban hành Quy chế phối hợp quản lý khu du lịch cấp tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Xây dựng đề án và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc thành lập, tổ chức lại đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 Quy định này;

b) Chỉ đạo đơn vị, tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh, các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý khu du lịch cấp tỉnh thuộc địa bàn quản lý;

c) Bảo đảm duy trì các điều kiện công nhận khu du lịch cấp tỉnh;

d) Chỉ đạo đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban quản lý chuyên ngành (nếu có) xây dựng và ký kết ban hành Quy chế phối hợp quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có khu du lịch cấp tỉnh có trách nhiệm phối hợp với đơn vị, tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

5. Cơ quan chuyên môn về du lịch cấp huyện

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp huyện công tác quản lý nhà nước đối với khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn;

b) Chủ trì, phối hợp với đơn vị, tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh trong thực hiện công tác quản lý và phát triển khu du lịch cấp tỉnh;

c) Hỗ trợ các hoạt động xúc tiến, quảng bá khu du lịch cấp tỉnh trong chương trình xúc tiến du lịch của huyện, tỉnh;

d) Chủ trì, phối hợp tổ chức hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về du lịch của tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

6. Tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh do doanh nghiệp thành lập

a) Thực hiện các nội dung được quy định tại Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan;

b) Bảo đảm duy trì các điều kiện công nhận khu du lịch cấp tỉnh.

7. Các tổ chức, cá nhân liên quan

Tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động tại khu du lịch cấp tỉnh có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật và nội quy của khu du lịch cấp tỉnh; giữ gìn vệ sinh môi trường, an ninh, trật tự và bảo vệ tài nguyên du lịch trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh.

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh những vấn đề chưa phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, các cơ quan, tổ chức, cá nhân đề xuất đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu trong quy định này được thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo văn bản thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung đó./.